

BIỂU HIỆN NIỀM TIN TÔN GIÁO QUA HÀNH VI THAM DỰ CÁC NGÀY LỄ, KHÓA TU CỦA TÍN ĐỒ PHẬT GIÁO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tóm tắt: Niềm tin tôn giáo là đặc trưng tâm lý quan trọng của tín đồ Phật giáo. Niềm tin ấy biểu hiện sinh động qua các hành vi tôn giáo trong đời sống tín đồ. Bài viết tìm hiểu sự biểu hiện niềm tin tôn giáo qua hành vi tham dự các ngày lễ, khóa tu của tín đồ Phật giáo Thành Phố Hồ Chí Minh. Kết quả khảo sát 502 tín đồ cho thấy mức độ tham dự các ngày lễ, khóa tu là trung bình, không thường xuyên; có 5 ngày lễ được tín đồ tham dự nhiều nhất là: Vu lan, Phật đản, rằm tháng Giêng, Sám hối định kỳ, Rước xuân. Thông qua việc tham dự các ngày lễ, khóa tu này niềm tin Tam bảo của tín đồ ngày thêm sâu sắc, đồng thời họ cũng cảm thấy thanh thản, nhẹ nhàng như được tiếp thêm ý chí, nghị lực cho cuộc sống. Tín đồ tham dự các ngày lễ, khóa tu nhằm ba mục đích chính: tu tập, cầu nguyện và giải tỏa căng thẳng, áp lực cuộc sống.

Từ khóa: Niềm tin tôn giáo, Phật giáo, hành vi tôn giáo, tín đồ Phật giáo, Thành phố Hồ Chí Minh.

Dẫn nhập

Các nhà nghiên cứu đều cơ bản nhất trí rằng yếu tố quyết định của một tôn giáo là đức tin hay niềm tin. Con người ta không thể trở thành tín đồ của một tôn giáo, nếu không có niềm tin tôn giáo. Đối với Phật giáo cũng vậy, niềm tin là chất liệu cần thiết cho sự gắn kết giữa Tam bảo (Đức Phật, giáo pháp, Tăng đoàn) với tín đồ. Niềm tin sâu sắc, vững chắc là cơ sở để tín đồ nỗ lực ý chí học hỏi, thực hành giáo lý hướng đến những gì tốt đẹp nhất cho mục tiêu an lạc, hạnh phúc mà Phật giáo đã chủ trương. Với vai trò là yếu tố trung tâm, niềm tin là cơ

* Khoa Tâm lý học, Học viện Khoa học xã hội.

Ngày nhận bài: 00/00/2017; Ngày biên tập: 18/4/2017; Ngày duyệt đăng: 28/4/2017.

sở quyết định lựa chọn hành vi của tín đồ, và hành vi là biểu hiện của niềm tin ra bên ngoài, đồng thời nó cũng góp phần duy trì, củng cố, làm cho niềm tin của con người ngày một sâu sắc hơn.

Hành vi tôn giáo được xác định là một tín đồ thực hiện tập hợp những quy định về nghi thức và tôn giáo nào đó, ít hay nhiều thể chế hóa, phải thực hiện để cho việc theo tôn giáo có thể nhìn thấy và kiểm tra được (Vũ Quang Hà, 2008). Như vậy, khi tín đồ có niềm tin vào Phật giáo, họ sẽ thực hiện các hành vi tôn giáo của mình như sự thờ cúng, cầu nguyện, cầu xin, khẩn vái, tham dự các lễ hội, hành hương, giữ giới cấm và một số kiêng cử khác. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi tìm hiểu biểu hiện niềm tin tôn giáo của tín đồ Phật giáo ở Thành phố Hồ Chí Minh (Tp. HCM) qua hành vi tham dự các ngày lễ, khóa tu ở cơ sở Phật giáo.

1. Vài nét về khách thể và phương pháp nghiên cứu

Đây là đề tài nghiên cứu về tín đồ Phật giáo tại gia (cư sĩ) nên trong nghiên cứu thực tiễn này, chúng tôi khảo sát 502 tín đồ đang sinh hoạt trong các đạo tràng ở Tp. HCM. Trong đó, về địa bàn khảo sát gồm có 276 người ở nội thành (chùa Ấn Quang, Q.10; chùa Bửu Đà, Q.10; chùa Hưng Phước, Q.3; chùa Từ Tân, Q. Tân Bình), 226 người ở ngoại thành (chùa Linh Sơn, H. Hóc Môn; Tu viện Tường Vân, H. Bình Chánh; Thiền viện Thiên Phước, H. Bình Chánh; Tịnh thất Liên Hải, Q. Bình Tân). Về giới tính: có 183 nam và 319 nữ. Về tuổi: có 145 người ở tuổi thanh thiếu niên, 258 người tuổi trung niên và 99 người cao niên. Về số năm quy y: có 65 người chưa quy y, 256 người đã quy y từ 1 đến 5 năm, 80 người đã quy y từ 6 đến 10 năm và 101 người đã quy y trên 11 năm.

Công cụ nghiên cứu chính là phiếu trưng cầu ý kiến. Chúng tôi soạn thảo bảng thăm dò bằng các câu hỏi mở để tìm hiểu sơ bộ về tình hình tham gia các ngày lễ, khóa tu ở các cơ sở Phật giáo, như: Vì sao ông (bà) tham dự các ngày lễ, khóa tu? Ông (bà) thường xuyên tham dự các ngày lễ, khóa tu nào nhất? Tâm trạng của ông (bà) mỗi khi tham dự các ngày lễ, khóa tu như thế nào? Từ kết quả thăm dò bằng bảng câu hỏi mở và các vấn đề lý luận rút ra từ tài liệu chúng tôi biên soạn lại và chính xác hóa bộ công cụ nghiên cứu thành phiếu trưng cầu ý kiến chính thức có hướng dẫn cách thức trả lời chi tiết cho từng câu hỏi. Sau đó, bảng câu hỏi chính thức này được khảo sát trên 502

tín đồ. Tất cả số liệu thu được, người nghiên cứu xử lý thống kê theo chương trình SPSS For Window 15.0. Ngoài ra, để minh họa thực trạng được rõ ràng hơn, chúng tôi còn sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu đối với tín đồ về các vấn đề nghiên cứu.

2. Một số kết quả khảo sát

Niềm tin tôn giáo của tín đồ được thể hiện rất phong phú, đa dạng qua việc thực hiện các hành vi đối với Đức Phật, giáo lý, Tăng đoàn ở gia đình, ngoài xã hội, nơi cơ sở Phật giáo. Trong đó, mức độ tham gia các ngày lễ, khóa tu được tổ chức tại cơ sở Phật giáo được xem là sinh động nhất trong đời sống tín đồ Phật giáo bởi vì nếu không có các hoạt động này sẽ không có Phật giáo. Số liệu sau đây phản ánh mức độ tham gia các ngày lễ, khóa tu trong năm của tín đồ Phật giáo được hỏi ở Tp. HCM.

Bảng 1. Tỷ lệ tham gia các ngày lễ, khóa tu ở cơ sở Phật giáo

STT	Các ngày lễ, khóa tu	Điểm trung bình	Xếp hạng	Không có	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên
1	Lễ rước Xuân (Mồng một tết)	2,74	5	14,1	27,1	29,1	29,7
2	Lễ cầu quốc thái dân an (Rằm tháng giêng)	2,86	3	7,8	27,5	35,9	28,9
3	Lễ Phật đản (Rằm tháng tư)	3,25	2	0,6	13,7	46,2	39,4
4	Lễ Vu Lan báo hiếu (Rằm tháng bảy)	3,27	1	0,8	12,7	44,6	41,8
5	Lễ Tết trung thu (Rằm tháng tám)	2,67	9	8,6	37,1	33,3	21,1
6	Lễ Hạ nguyên (Rằm tháng 10)	2,69	7	7,6	38,0	32,5	21,9
7	Lễ sám hối định kỳ	2,82	4	7,6	31,3	32,5	28,7
8	Các khóa tu tổ chức theo định kỳ	2,68	8	11,8	29,5	37,8	20,9
9	Lễ giỗ kỵ thường niên ở các chùa	2,46	11	13,1	44,6	25,3	16,9
10	Các lễ vía chư Phật, Bồ Tát	2,70	6	7,2	37,6	33,7	21,5
11	Lễ đưa chư Thiên (ngày 25 tháng chạp)	2,29	12	22,5	40,8	22,1	14,5
12	Lễ cầu an, cầu siêu hằng ngày	2,61	10	11,8	38,2	27,5	22,5
Tổng hợp		Trung bình: 2,75; Độ lệch chuẩn: 0,66					

Ghi chú: Mức thấp: $1 < ĐTB \leq 2,09$; Mức trung bình: $2,09 < ĐTB \leq 3,41$; Mức cao: $ĐTB \geq 3,42$.

Bảng số liệu liệt kê 12 ngày lễ, khóa tu đặc trưng trong Phật giáo diễn ra suốt một năm. Điểm trung bình chung thống kê là 2,75 ở mức độ trung bình. Nhìn chung, có thể nhận xét tần số tham dự các ngày lễ, khóa tu của tín đồ ở mức vừa phải, nghĩa là thỉnh thoảng tín đồ mới tham dự chứ không phải quá thường xuyên. Trong 12 ngày lễ, khóa tu này thì tín đồ đều tham dự ở mức trung bình, không có ngày lễ, khóa tu nào ở mức thấp hoặc cao. Trong đó, 5 ngày lễ: Vu lan, Phật đản, rằm tháng Giêng, sám hối, rước xuân được tín đồ tham dự thường

xuyên nhất. Theo Bà Nguyễn Thị Thu V, pháp danh Hạnh H, 62 tuổi, ở Bình Chánh: “Những ngày lễ trọng đại như Phật đản, Vu lan, Tết là những ngày không thể không về tham dự vì đây là bổn phận của một người Phật tử”.

Vị trí đầu bảng xếp hạng có điểm trung bình: 3,27, thu hút 86,4% tín đồ tham gia ở mức thường xuyên và rất thường xuyên là lễ Vu lan báo hiếu. Vu lan là ngày lễ tôn vinh công ơn cha mẹ gắn liền với truyền thống uống nước nhớ nguồn của người dân Việt Nam. Vu lan là dịp để tín đồ thể hiện tấm lòng hiếu kính đối với hai đấng sanh thành qua hành vi về chùa cài hoa hiếu hạnh và nguyện cầu Tam bảo gia hộ cho cửu huyền thất tổ, cha mẹ quá vãng được siêu sanh về cảnh giới an lành; cầu sức khỏe, bình an đến cha mẹ còn sống. Ngày nay, lễ Vu lan còn mang ý nghĩa “xá tội vong nhân”, tức ngày siêu độ, cúng thí cho những vong hồn vất vờ không nơi nương tựa vì không có ai là thân nhân cúng bái.

Xếp vị trí thứ hai với điểm trung bình: 3,25, có 85,6% số lượng tín đồ tham dự thường xuyên và rất thường xuyên là Lễ Phật đản. Đây là ngày sinh nhật của Thái tử Tất Đạt Đa, người sau này tu hành thành Phật hiệu Thích Ca Mâu Ni. Ngày này mọi người về chùa dự lễ tắm Phật và ôn lại lịch sử Đức Phật Thích Ca. Ngày nay, Phật đản không chỉ dành riêng cho Phật giáo mà Liên Hiệp Quốc đã công nhận là ngày lễ hội văn hóa tâm linh thế giới.

Tiếp theo là Lễ cầu quốc thái dân an (rằm tháng Giêng) xếp vị trí thứ 3, điểm trung bình: 2,86, với tỉ lệ 64,8% tín đồ tham dự thường xuyên và rất thường xuyên. Lễ này trùng với Tết nguyên tiêu của người Việt. Người Việt Nam có câu “Lễ Phật cả năm không bằng cúng rằm tháng Giêng”. Điều này cho thấy tầm quan trọng của ngày lễ này trong đời sống tâm linh của người Việt nói chung, tín đồ Phật giáo nói riêng. Chính vì vậy có rất nhiều người sắm lễ phẩm lên chùa cầu may mắn, bình an năm mới trong dịp này.

Lễ sám hối cũng được 61,2% tín đồ tham gia thường xuyên với điểm trung bình là 2,82. Các chùa thường tổ chức sám hối vào các ngày giữa tháng (14, 15) và cuối tháng (29, 30). Những ngày này, tín đồ tập trung về chùa phát nguyện sám hối tội lỗi đã vô tình hay cố ý gây tạo trong nửa tháng vừa qua và xin hứa không tái phạm. Phật giáo chủ trương nhờ sám hối mà tội trước được giải trừ, tội sau không sinh

khởi. Đây là phương pháp giúp tín đồ gột giũa thân tâm trở nên trong sạch, hiền thiện hơn.

Xếp vị trí thứ 5 trong bảng thứ hạng là Lễ rước xuân (mồng một tết). Mồng một tết là dịp để những người Phật tử cùng gia đình về chùa lễ Phật đầu Xuân, vừa cầu mong cho gia đình an Khang, thịnh vượng, vừa thăm quan cảnh chùa để tâm hồn thư thái, chào đón một năm mới yên vui hạnh phúc. Những ai có người thân quá cố đã ghi danh, ký cốt, gửi ảnh ở chùa thì trước lễ Phật, sau thắp nén nhang cúng hương linh, cầu mong hương linh siêu thoát và gia hộ cho gia đình. Ngoài ra, mồng 1 tết còn là dịp về chùa xin lộc. Lộc có thể là một cái bánh, bông hoa, nhành cây nhú lộc, biểu hiện cho sự sinh sôi, tốt lành; nhưng cũng có thể là những điều mong ước về tiền bạc, chức quyền, tình duyên, con cái mà tín đồ cầu xin Phật, Bồ tát sẽ phù hộ cho trong năm mới.

Ngoài ra, tín đồ tham gia thường xuyên một số ngày lễ khác nữa là: Lễ vía Phật và các vị Bồ tát, lễ Hạ nguyên, các khóa tu định kỳ, Tết trung thu, lễ Cầu an - cầu siêu hằng ngày. Tuy nhiên, các ngày lễ, khóa tu này đều được tín đồ đánh giá mức độ tham gia ở mức thường xuyên và rất thường xuyên dưới 60%. Hai ngày: Lễ giỗ kỵ ở chùa và Lễ đưa chư Thiên, tín đồ tham gia ở mức thỉnh thoảng, ít hơn so với các lễ vừa kể trên.

Số liệu sau cho thấy tâm trạng của tín đồ khi tham gia các ngày lễ, khóa tu tại chùa:

Bảng 2. Tâm trạng của tín đồ khi tham gia các ngày lễ, khóa tu (tỉ lệ %)

STT	Biểu hiện của tâm trạng	Trung bình	Xếp hạng	Không đúng	Phản văn	Đúng
1	Cảm thấy tâm trí được nhạy bén, sáng suốt hơn	2,69	6	3,8	23,1	73,1
2	Cảm thấy thân tâm thanh thản, nhẹ nhàng	2,86	2	0,8	12,7	86,5
3	Cảm thấy sự hiện diện của Phật, Bồ tát trong mình	2,66	7	4,8	24,3	70,9
4	Có thêm niềm tin và nghị lực vào cuộc sống	2,85	3	1,2	12,9	85,9
5	Niềm tin vào Tam bảo càng thêm sâu sắc	2,88	1	1,0	9,6	89,4
6	Cảm thấy các mối quan hệ gia đình và xã hội trở nên tốt đẹp hơn	2,72	5	2,0	23,9	74,1
7	Cảm thấy tâm thiện thêm lớn, tâm xấu giảm dần	2,75	4	2,2	20,9	76,9
Tổng hợp		Trung bình: 2,77; Độ lệch chuẩn: 0,31				

Ghi chú: Mức thấp: $1 < ĐTB \leq 2,46$; Mức trung bình: $2,46 < ĐTB \leq 3,08$; Mức cao: $ĐTB \geq 3,09$.

Nhìn một cách tổng thể ta thấy các tín đồ có tâm trạng tích cực khi tham gia các ngày lễ, khóa tu trong đạo Phật và tâm trạng này ở mức độ trung bình (ĐTB: 2,77), không có biểu hiện tâm trạng nào ở mức thấp hoặc cao.

Trong các biểu hiện tâm trạng thì 3 biểu hiện được tín đồ đánh giá phù hợp với bản thân mình nhất. Đó là niềm tin vào Tam bảo càng thêm sâu sắc (trung bình: 2,88, có 89,4% tín đồ tán thành), Cảm thấy thân tâm thanh thản, nhẹ nhàng (trung bình: 2,86, có 86,5% tín đồ tán thành) và có thêm niềm tin và nghị lực vào cuộc sống (trung bình: 2,85, có 85,9% tín đồ tán thành). Như vậy, thông qua việc thực hiện các nghi thức, nghi lễ, các hoạt động được tổ chức tại các cơ sở Phật giáo giúp tín đồ có niềm tin vào Tam bảo ngày một sâu sắc hơn; đồng thời họ cũng cảm thấy thanh thản, nhẹ nhàng như được tiếp thêm ý chí, nghị lực vào cuộc sống. Bà Nguyễn Thị Ngọc L, pháp danh Hạnh M, 44 tuổi, ở Bình Chánh chia sẻ: *“Mỗi khi tham dự các ngày lễ, khóa tu, tôi cảm thấy rất an lạc, niềm tin vào Phật pháp càng thêm mạnh mẽ, thiêng liêng”*. Bà Nguyễn Thị Bạch M, pháp danh Tường H, 63 tuổi ở Bình Chánh nói: *“Tâm tôi lúc nào cũng thanh tịnh, không thấy phiền não, tâm nhẹ nhàng, an lạc”*.

Ngoài ra, tín đồ còn thừa nhận các cung bậc tâm trạng: Cảm thấy tâm thiện thêm lớn, tâm xấu giảm dần; Cảm thấy tâm trí được nhạy bén, sáng suốt hơn; Cảm thấy các mối quan hệ gia đình và xã hội trở nên tốt đẹp hơn; Cảm thấy sự hiện diện của Phật, Bồ Tát trong mình. Các tâm trạng này là trạng thái cảm xúc đặc trưng chung của tất cả mọi người mỗi khi bước chân đến cửa Phật hay tham gia các hoạt động tôn giáo tại chùa. Bởi vì không khí buổi lễ cùng với cảnh quang chùa chiền tạo cho con người cảm giác gạt bỏ mọi phiền não từ đó tâm trí lắng đọng, thanh tịnh, nhẹ nhàng. Một người khi tâm hồn tĩnh lặng, trút bỏ mọi lo toan, quay về với chính mình sẽ cảm nhận được bản thể thanh tịnh, sáng suốt trong tâm thức. Trạng thái cảm xúc này giúp tín đồ liên tưởng như có sự hiện diện của Phật, Bồ Tát trong mình. Đây có thể gọi là chức năng an ủi của tôn giáo.

Sau khi phân tích thực trạng và tâm trạng tham gia các ngày lễ, khóa tu ở chùa, chúng tôi tiếp tục tìm hiểu nguyên nhân vì sao tín đồ tham gia các ngày lễ, khóa tu qua bảng số liệu sau.

Bảng 3. Nguyên nhân tín đồ tham dự các ngày lễ, khóa tu ở chùa

STT	Các nguyên nhân	Số người trả lời	Tỉ lệ %	Thứ hạng
1	Tu tập, sám hối tội lỗi, nghiệp chướng để đạt được Niết Bàn, giải thoát	331	65,9	1
2	Cầu nguyện cho bản thân gặp nhiều điều tốt đẹp	73	14,5	8
3	Cầu nguyện cho gia đình an khang, thịnh vượng	149	29,7	5
4	Cầu nguyện cho tất cả chúng sanh thoát khỏi khổ đau	325	64,7	2
5	Cầu nguyện đạo Phật trường tồn	172	34,3	3
6	Cầu nguyện sinh về thế giới an lành sau khi chết	58	11,6	9
7	Cầu nguyện cho cứu huyền thất tổ siêu thăng	118	23,5	7
8	Cầu nguyện thế giới và đất nước thái bình	169	33,7	4
9	Giải tỏa căng thẳng, áp lực cuộc sống	142	28,3	6

Qua bảng số liệu, chúng tôi nhận thấy có 3 nhóm nguyên nhân căn bản khiến tín đồ tham dự các ngày lễ, khóa tu; đó là: tu tập, cầu nguyện và giải tỏa tâm lý. Trong đó, các nguyên nhân thuộc về tu tập là chủ yếu, sau đó là cầu nguyện và giải tỏa tâm lý.

Trước nhất, nguyên nhân về “Tu tập, sám hối tội lỗi, nghiệp chướng để đạt được Niết Bàn, giải thoát” xếp vị trí cao nhất, chiếm 65,9% trên tổng số trả lời. Qua đây, có thể thấy mặc dù tín đồ chỉ tham dự các khóa tu, ngày lễ ở mức độ trung bình nhưng mỗi khi tham dự họ luôn đặt mục đích tu tập lên hàng đầu. Đây cũng là vấn đề quan trọng nhất trong Phật giáo. Cả người xuất gia lẫn tại gia đều phải lấy việc tu tập làm chính yếu và Niết Bàn, giải thoát làm mục tiêu cuối cùng của mình. Bà Huỳnh Thị G, pháp danh Vân Ng, 65 tuổi, ở Bình Tân chia sẻ: *“Tôi tham dự các ngày lễ, khóa tu để được gần gũi, học tập chánh pháp”*. Còn theo ông Nguyễn Văn Tr, pháp danh Giác T, 63 tuổi, ở quận 10: *“Tôi thường xuyên tham dự các ngày lễ, khóa tu để nhớ lại ý nghĩa của ngày lễ và tu tập với tâm trạng hoan hỷ”*. Bà Huỳnh Thị L, pháp danh Diệu L, 66 tuổi, ở Bình Tân nói rõ hơn: *“Tham dự các khóa tu để bổ sung cho sự tu tập còn thiếu do hoàn cảnh, ... để luôn nhắc nhở mình phải sống đúng với lời Đức Phật dạy”*.

Bảng số liệu chỉ ra những các nguyên nhân thuộc về cầu nguyện của tín đồ mang tính chất vị tha (vì người) nhiều hơn vị ngã (vì mình). Nội dung cầu nguyện lần lượt là: Cầu nguyện cho tất cả chúng sanh thoát khỏi khổ đau (64,7%); Cầu nguyện đạo Phật trường tồn (34,3%); Cầu nguyện thế giới và đất nước thái bình (33,7%). Ba nội dung cầu nguyện này hoàn toàn mang tính vị tha, nhưng chiếm các tỷ lệ rất cao trên tổng số trả lời. Xếp sau những nội dung cầu nguyện mang tính vị tha là đến

gia đình: Cầu nguyện cho gia đình an khang, thịnh vượng (29,7%); Cầu nguyện cho cửu huyền thất tổ siêu thăng (23,5%). Xếp vị trí cuối cùng là cầu nguyện cho bản thân: Cầu nguyện cho bản thân gặp nhiều điều tốt đẹp (14,5%); Cầu nguyện sinh về thế giới an lành sau khi chết (11,6%). Hai nội dung cầu nguyện này thể hiện tỷ lệ rất thấp trên tổng số trả lời, đồng thời xếp ở hai vị trí cuối cùng trong bảng thứ hạng. Điều này chứng tỏ tín đồ Phật giáo không quan tâm nhiều đến sự cầu nguyện cho bản thân dù đó là cầu nguyện gặp điều tốt đẹp hay sau khi chết sinh về thế giới an lành. Kết quả này một lần nữa khẳng định tín đồ đã nhận thức rất tốt niềm tin vào bản thân; con người phải bằng chính ý nghĩ, hành động, ngôn ngữ của mình mới có thể xây dựng được hạnh phúc và giải thoát. Bà Nguyễn Ngọc Ng, pháp danh Diệu Ng, 53 tuổi, ở quận 10 tâm sự: *“Về cầu nguyện, lúc nào tôi cũng cầu nguyện cho đất nước thái bình, mọi người an cư lạc nghiệp, đạo Phật trường tồn để chúng sanh được nương nhờ. Thứ đến tôi cầu nguyện cho ông bà siêu thoát, gia đình người thân an vui, hạnh phúc. Bản thân tôi chỉ cầu nguyện có nhiều sức khỏe để tu tập, hộ trì Tam bảo”*.

Cuối cùng là nhóm nguyên nhân thuộc về giải tỏa tâm lý: “Giải tỏa căng thẳng, áp lực cuộc sống” xếp vị trí thứ 6 trong bảng thứ hạng, chiếm 28,3% trên tổng số trả lời. Các tín đồ này xem đây là phương pháp tích cực giúp con người lấy lại năng lượng cho cuộc sống sau khi phải đối diện với quá nhiều bộn bề cuộc sống. Bà Nguyễn Thị Đ, pháp danh Hạnh H, 65 tuổi, ở Bình Tân phát biểu: *“Tôi hay về chùa tham dự các ngày lễ để đầu óc thanh thản, thân thể nhẹ nhàng, thư thái”*.

Kết luận

Niềm tin Tam bảo là nhân tố nền tảng cho sự tu tập, hướng thiện của tín đồ. Dựa vào những biểu hiện hành vi tôn giáo trong cuộc sống hàng ngày, mỗi tín đồ có thể kiểm nghiệm lại niềm tin của chính mình hoặc có thể đánh giá niềm tin của người khác. Qua việc khảo sát hành vi tham dự các ngày lễ, khóa tu tại cơ sở Phật giáo cho thấy tín đồ tham dự ở mức trung bình, không thường xuyên lắm. Có 5 ngày lễ trong năm được Phật tử tham dự đông đảo, thường xuyên nhất, thứ tự là: lễ Vu lan, lễ Phật đản, lễ rằm tháng Giêng, lễ Sám hối định kỳ, lễ Rước xuân. Thông qua việc tham dự các ngày lễ, khóa tu này niềm tin Tam bảo của tín đồ ngày thêm sâu sắc, đồng thời họ cũng cảm thấy thanh thản, nhẹ nhàng như được tiếp thêm ý chí, nghị lực vào cuộc

sống. Tín đồ tham dự các ngày lễ, khóa tu nhằm mục đích tu tập, cầu nguyện và giải tỏa căng thẳng, áp lực cuộc sống. Trong đó, nguyên nhân căn bản nhất là tu tập, tiếp đến cầu nguyện cho chúng sinh khỏi cảnh khổ đau, cầu nguyện đạo Phật trường tồn, đất nước thanh bình, gia đình hưng thịnh; sau cùng là cầu nguyện cho bản thân gặp nhiều điều tốt đẹp, đến khi chết được siêu sanh về cảnh giới an lành. Có thể nói, một bộ phận tín đồ Phật giáo ở Tp. HCM có niềm tin sâu sắc vào Phật giáo, họ tin tưởng Phật giáo có thể mang lại an lành, hạnh phúc, thịnh vượng cho quốc gia, xã hội, gia đình và chính bản thân họ. Song, mức độ thích thú tham dự các ngày lễ lớn trong năm còn chưa cao./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thái Văn Anh (2016), “Niềm tin vào Đức Phật của tín đồ Phật giáo Thành phố Hồ Chí Minh”, *Tâm lý học xã hội*, số 11.
2. Vũ Dũng (1998), *Tâm lý học tôn giáo*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. Vũ Quang Hà (2008), *Xã hội học tôn giáo*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
4. Thích Không Tú (2016), “Vai trò của niềm tin trong tu học của Phật tử”, *Văn hóa Phật giáo*, số 248.
5. Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (2016), *Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Giáo hội Phật giáo Việt Nam 35 năm hình thành và phát triển*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội.

Abstract

THE EXPRESSION OF RELIGIOUS BELIEF THROUGH BUDDHISTS' PARTICIPATION IN THE BUDDHISM HOLIDAYS AND IN THE RETREATS IN HO CHI MINH CITY

Religious belief is an important psychological characteristic of Buddhists. Such faith is vividly expressed through religious acts in the life of believers. The article explores the expression of religious belief through religious acts expressed by Ho Chi Minh City's Buddhists on the holidays and in the retreats. Based on the results of surveying 502 believers, it is shown that such people attend the holidays and the retreats at an average level, not very often; there are 5 holidays with the most faithful participants, including Festival of the hungry ghosts, Buddha's Birthday (Vesak), Lantern Festival (Full moon of the 1st month), Repentance and Spring festival. Through participation in the holidays and the retreats, Triple Jewels faith of Buddhists becomes more deeply faithful, and they also feel serene and gentle as invigorated will and courage in their life. The faith attends the holidays and the retreats for three main purposes such as practicing; praying and relieving stress and pressure in their life.

Keywords: Buddhist, religious belief, religious behavior, Ho Chi Minh City.